

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

Bản án số: 02/2018/HSST
Ngày: 24/01/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thúy Hằng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Luân Văn Lý
2. Ông Nông Văn Vụ

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Cao Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018. Tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 98/2017/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 02/2018/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

NÔNG ĐỨC T (Tên gọi khác: Không); sinh ngày 09/3/1991; Tại NB - Cao Bằng.

Nơi đăng ký HKTT: Tổ MM, thị trấn TT, huyện NB, tỉnh Cao Bằng;

Chỗ ở hiện tại: Tổ MM, thị trấn TT, huyện NB, tỉnh Cao Bằng;

Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông: Nông Thanh T, sinh năm 1959; Con bà: Lý Thị L, sinh năm 1963. Cùng cư trú tại: Tổ MM, thị trấn TT, huyện NB, tỉnh Cao Bằng;

Vợ, con: Chưa có;

Anh chị em ruột: Có 02 anh chị em ruột, bị cáo là con út trong gia đình.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 24/4/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản;

- Ngày 10/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xử phạt 15 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt ngày 25/10/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. "Có mặt".

- *Người bị hại*: Hoàng Thanh T - Sinh ngày 03/3/1996.

Nơi cư trú: BD, DM, huyện TK, tỉnh Cao Bằng;

"Vắng mặt, có lý do".

- *Người có quyền lợi liên quan*:

1. Nông Thanh T - Sinh năm 1959;

Nơi cư trú: Tổ MM, thị trấn TT, huyện NB, tỉnh Cao Bằng;

"Vắng mặt, có lý do".

2. Hà Văn C - Sinh năm 22/3/1995;

Nơi cư trú: Xóm BN, xã CN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng;

"Vắng mặt, có lý do".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 ngày 24/10/2017 tại Công an phường DT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng tiến hành tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm của Hà Văn C (sinh 22/3/1995, nơi đăng ký HKTT: Xóm BN, xã CN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng) với nội dung: Khoảng 11 giờ ngày 24/10/2017, C mượn xe mô tô Yamaha Exciter 150 màu trắng đỏ đen, biển kiểm soát 11KM- 08832 của Hoàng Thanh T (Nơi đăng ký HKTT: Xóm BD, xã DM, huyện TK, tỉnh Cao Bằng) đi đến khu nhà đối diện nhà nghỉ BM thuộc tổ H, phường DT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng để lên phòng bạn chơi, đồng thời để xe mô tô tại đó luôn. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì phát hiện mất chiếc xe máy, xe có khóa cổ và ấn chốt an toàn (khóa từ), C đã làm đơn trình báo đề nghị cơ quan công an giúp đỡ.

Công an phường DT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành điều tra xác minh xác định được đối tượng Nông Đức T (Sinh năm 1991, nơi cư trú: Tổ MM, thị trấn TT, huyện NB, tỉnh Cao Bằng), đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên. Đến 10 giờ ngày 25/10/2017 Công an phường DT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng tiến hành tạm giữ đồ vật, tài liệu do Nông Đức T giao nộp gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash màu đỏ mang biển kiểm soát 11FS-7024 có số máy 206000, số khung 050206000, xe đã qua sử dụng; 01 thanh kim loại hình lục giác dài khoảng 8cm được mài dẹp một đầu; 01 tay công hình chữ T, kích thước tay cầm 18cm, dài 28cm, tay cầm màu đen, đầu công có lỗ hình lục giác; 01 đăng ký mô tô số 0000989 mang tên Chu Thị H, hộ khẩu thường trú: Xóm M, phường DT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, đăng ký xe biển kiểm soát 11FS - 7024.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng sau khi tiếp nhận tin báo từ Công an phường DT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành điều tra xác minh. Qua điều tra xác minh đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Nông Đức T. Đồ vật, tài liệu T giao nộp gồm: 01 xe máy Yamaha

Exciter màu trắng đen đỏ, biển kiểm soát 11KM - 08832, số khung 0610GY374917, số máy: G3D4E393024, xe đã qua sử dụng; 01 chìa khóa xe máy Yamaha chuỗi nhựa màu đen.

Trước cơ quan điều tra Nông Đức T khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Ngày 23/10/2017 Nông Đức T hỏi mượn chiếc xe mô tô Yamaha Exciter màu trắng - đỏ - đen mang biển kiểm soát: 11KM-088.32 của Hoàng Thanh T, nói là đi mua đồ và được T cho mượn. Sau khi mượn được xe T nảy sinh ý định khi có cơ hội sẽ lấy trộm chiếc xe này nên đã ra chợ SB cho thợ sửa thêm một chiếc chìa khóa xe, sau đó T mang xe về trả cho T. Đến 13 giờ ngày 24/10/2017 T đang đi bộ ở đoạn tổ H, phường ĐT thì thấy xe của T để cạnh đường trước cửa quán ăn không rõ biển hiệu thuộc tổ H, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, xe không có người trông coi nên T đã dùng chìa khóa đã sửa từ hôm trước mở khóa lấy trộm xe. Sau khi lấy trộm được xe do trời đã tối chưa tìm được nơi bán, T đã giấu xe tại khu đất vắng người qua lại thuộc tổ MM, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng. Đến ngày 25/10/2017 Công an thành phố Cao Bằng đã phát hiện tạm giữ chiếc xe là tang vật của vụ án.

Quá trình điều tra người bị hại Hoàng Thanh T trình bày: Sáng ngày 24/10/2017 T có cho Hà Văn C (Bạn T) mượn chiếc xe máy, C đi việc cá nhân của C. Đến chiều cùng ngày C nói với T là chiếc xe đã bị kẻ gian lấy mất. Chiếc xe đó có đặc điểm là xe Yamaha Exciter màu trắng - đỏ - đen, xe có dán tem trang trí. Xe mang biển kiểm soát: 11KM-088.32, xe T mua và sử dụng từ tháng 01/2017 với giá 48.600.000 đồng tại cửa hàng xe máy HH, thành phố CB. Xe đăng ký mang tên Hoàng Thanh T.

- Quá trình điều tra người có quyền lợi liên quan Nông Thanh T trình bày: Đầu năm 2010 ông có mua lại chiếc xe máy nhãn hiệu Suzuki Smash màu đỏ mang biển kiểm soát 11FS-7024 của chị Chu Thị H nhà ở thành phố CB với giá 7.000.000đồng. Giấy tờ đăng ký xe máy vẫn mang tên Chu Thị H, ông chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Do ít đi xe máy trên nên tháng 7/2017 ông có cho con trai là Nông Đức T sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày. Ngày 24/10/2017 T có thực hiện hành vi vi phạm pháp luật bị công an bắt và thu giữ chiếc xe máy nói trên. Việc T có hành vi vi phạm pháp luật ông không hề biết.

- Người có quyền lợi liên quan Hà Văn C trình bày: Chiếc xe máy mà C bị mất là của bạn C tên là Hoàng Thanh T (Nơi cư trú: Xóm BĐ, xã ĐM, huyện TK, tỉnh Cao Bằng). C mượn T tại ký túc xá trường Trung cấp N Cao Bằng từ sáng ngày 24/10/2017 để đi việc riêng cá nhân. Khi C đến phòng bạn (Tên H) ở đối diện nhà nghỉ BM có để chiếc xe máy ở lề đường trước cửa hàng đồ ăn vặt đối diện nhà nghỉ. C để xe máy ở đó từ hơn 13 giờ chiều ngày 24/10/2017 đến khoảng 13 giờ 30 phút quay ra thì phát hiện xe máy bị mất. C vẫn sử dụng chìa khóa xe mà T đưa bình thường, ổ khóa còn sử dụng tốt. Khi C vào phòng trọ của bạn, C có khóa cổ ổ khóa điện và đẩy nắp từ của ổ khóa. C không có tài sản, tài liệu gì để ở xe máy bị mất.

Ngày 01/11/2017 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã ra quyết định số 153/CQĐT, quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với xe mô tô nói trên. Tại bản kết luận về định giá tài sản trong tố tụng

hình sự số 44/KL - TCKH ngày 03/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: Giá trị tài sản còn lại của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đen đỏ, dung tích 150cc, biển kiểm soát 11KM - 08832 là 40.500.000 đồng (Bốn mươi triệu năm trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra mở rộng Nông Đức T khai nhận: Ngoài thực hiện vụ trộm cắp chiếc xe máy trên T còn được thực hiện 01 (Một) vụ trộm cắp tài sản tại địa bàn huyện NB, tỉnh Cao Bằng. Cụ thể: Khoảng 15 giờ (Không nhớ ngày) giữa tháng 10 năm 2017, T lấy trộm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SCR màu trắng, biển kiểm soát 11Z1- ..79 (T chỉ nhớ 2 số cuối là 79) tại lề đường quốc lộ đường rẽ vào Công an huyện NB, tỉnh Cao Bằng. Sau đó T cùng Hoàng Thanh T, cư trú ở BD, DM, TK, Cao Bằng đem chiếc xe lấy trộm được nói trên sang Trung Quốc bán được 1800 nhân dân tệ. Đối với chiếc xe máy này cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã có công văn số 507, ngày 01/11/2017 thông báo cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng biết để thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố Nông Đức T trước pháp luật về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 97/KSĐT-SH ngày 30 tháng 11 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Nông Đức T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của Nông Đức T đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản". Nông Đức T trộm cắp tài sản trên mục đích đem bán lấy tiền để mua ma túy về sử dụng và chi tiêu cá nhân.

Tại phiên tòa bị cáo Nông Đức T khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận vào khoảng 13 giờ, ngày 24 tháng 10 năm 2017 bị cáo đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát: 11KM-088.32 của anh Hoàng Thanh T, sau khi trộm được xe T cất xe tại bãi đất trống thuộc tổ MM, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, dự định đến sáng ngày 25/10/2017 sẽ quay lại lấy xe mang đi bán. Ngày 25/10/2017 Công an thành phố Cao Bằng đã phát hiện tạm giữ chiếc xe máy trên. Đồng thời bị cáo cũng thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng phản ánh đúng thực tế hành vi phạm tội của bị cáo và truy tố bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội. Thừa nhận giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 40.500.000đồng. (Bốn mươi triệu năm trăm nghìn đồng). Bị cáo cũng khai nhận vào khoảng giữa tháng 10/2017 bị cáo còn được lấy trộm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SCR màu trắng tại lề đường quốc lộ đường rẽ vào Công an huyện NB, tỉnh Cao Bằng. Sau khi lấy trộm được xe bị cáo cùng Hoàng Thanh T người TK, Cao Bằng đem xe sang Trung Quốc bán được 1800 nhân dân tệ (Hiện nay cơ quan Công an huyện Nguyên Bình đang tiến hành điều tra).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nông Đức T và người bị hại nhất trí với kết luận định giá tài sản và không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cao Bằng.

Lời khai của người bị hại, người có quyền lợi liên quan tại cơ quan điều tra hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay. Tại phiên tòa người bị hại Hoàng Thanh T vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt), đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự: Người bị hại đề nghị tòa án xét xử theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa người có quyền lợi liên quan Nông Thanh T vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt, đã nhận lại xe máy, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì. Người có quyền lợi liên quan Hà Văn C cũng vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt không, yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nông Đức T về tội danh, điều luật như đã nêu trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

- Xử phạt bị cáo Nông Đức T với mức án tù 24 tháng đến 30 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản";

- Hình phạt bổ sung (Phạt tiền): Bị cáo không có tài sản riêng, là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản; Người có quyền lợi liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 1999.

Xử tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) thanh kim loại hình lục giác dài khoảng 8cm được mài dẹt một đầu; 01 (Một) tay công chữ T bằng kim loại, kích thước tay cầm 18 cm, dài 28 cm, tay cầm màu đen, đầu có lỗ hình lục giác; 01 (Một) chìa khóa xe máy Yamaha, chuỗi nhựa màu xám đen.

- Về án phí: Theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ tội cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Quá trình điều tra người bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Nông Đức T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Cụ thể: Ngày 23/10/2017 T hỏi mượn chiếc xe mô tô Yamaha Exciter màu trắng - đỏ - đen mang biển kiểm soát 11KM-088.32 của Hoàng Thanh T, nói là đi mua đồ cho cá nhân nên T cho T mượn. Sau khi mượn được xe T nảy sinh ý định sẽ lấy trộm chiếc xe này khi có cơ hội nên T đã ra chợ SB, thành phố CB phô tô thêm một chiếc chìa khóa xe, sau đó T mang xe về trả cho T. Đến 13 giờ ngày 24/10/2017 T đang đi bộ ở đoạn tổ H, phường ĐT thì thấy xe của T để cạnh đường trước cửa quán ăn không rõ biển hiệu thuộc tổ H, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; Xe không có người trông coi nên T đã dùng chìa khóa phô tô từ hôm trước mở khóa lấy trộm xe. Sau khi lấy trộm được xe do trời đã tối chưa tìm được nơi bán nên T đã giấu chiếc xe tại khu đất vắng người qua lại gần Công an phường ĐT (Thuộc tổ MM, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng). Đến ngày 25/10/2017 Công an thành phố Cao Bằng đã phát hiện tạm giữ chiếc xe máy trên. Xét thấy lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Khoảng 13 giờ ngày 24 tháng 10 năm 2017, T đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát: 11KM-088.32 của anh Hoàng Thanh T, sau khi trộm được xe T cất xe tại bãi đất trống thuộc tổ MM, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, dự định đến sáng ngày 25/10/2017 sẽ quay lại lấy xe mang đi bán. Ngày 25/10/2017 Công an thành phố Cao Bằng đã phát hiện tạm giữ chiếc xe là tang vật của vụ án. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 40.500.000đồng. (Bốn mươi triệu năm trăm nghìn đồng).

Bị cáo Nông Đức T đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản (Chiếc xe mô tô) của anh Hoàng Thanh T định đem bán lấy tiền để sử dụng ma túy và chi tiêu cá nhân. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ.

Bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự. Là người đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi, là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

Mục đích của bị cáo là trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Trong vụ án này Hội đồng xét xử xác định bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Giá trị tài sản bị cáo T chiếm đoạt là 40.500.000đồng (Bốn mươi triệu năm trăm nghìn đồng).

Như vậy, hành vi của bị cáo Nông Đức T đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2009) .

Điều 138 -Tội trộm cắp tài sản:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng, hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2. Phạm tội..."

Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực từ ngày 01/01/2018 nhưng vụ án này hành vi phạm tội của bị cáo bị phát hiện, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử (Lần 1) trước ngày 01/01/2018 nên khi xét xử bị cáo vẫn áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999 để giải quyết (Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội). Đồng thời, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Tội Trộm cắp tài sản) nội dung và khung hình phạt giống khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Bị cáo Nông Đức T là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức rõ hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền để sử dụng ma túy và chi tiêu cá nhân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản. Mặc dù đã được cải tạo, giáo dục nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình, sau khi trở về địa phương vẫn không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật, để đáp ứng cho nhu cầu của cá nhân, bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Đức T theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2009) về tội trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Lợi dụng sự sơ hở, sự thiếu cảnh giác của chủ sở hữu tài sản, ngay giữa ban ngày một mình bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội lấy trộm tài sản là 01 chiếc xe mô tô Yamaha Exciter màu trắng - đỏ - đen của Hoàng Thanh T trên địa bàn phường ĐT, thành phố CB để phục vụ cho việc sử dụng ma túy và chi tiêu của bản thân. Hành vi của bị cáo là trái pháp luật, là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những chỉ xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự xã hội tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Giá trị tài sản bị cáo T chiếm đoạt là 40.500.000đồng (Bốn mươi triệu năm trăm nghìn đồng). Khi thực hiện hành vi phạm tội này, bị cáo đã có ý định trộm cắp chiếc xe của T từ trước, đã có sự chuẩn bị về công cụ phạm tội, phô tô sẵn một chiếc chìa khóa xe từ trước ngày phạm tội (Ngày bị cáo mượn xe của T), đợi khi có cơ hội sẽ lấy trộm chiếc xe và bị cáo đã thực hiện được ý định của mình. Như vậy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội dưới hình thức lỗi cố ý trực tiếp, mục đích vụ lợi (Mặc dù xe đã thu hồi và trả lại cho chủ

sở hữu). Vì vậy việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là đúng và cần thiết. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có trình độ học vấn 12/12, là người có sức khỏe, là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhưng do không chịu tu dưỡng bản thân nên bị cáo đã phạm tội. Muốn có tiền để sử dụng ma túy và chi tiêu cá nhân, bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản, chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật, song vì mục đích vụ lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Bị cáo đã 02 lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản: Ngày 24/4/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản (Đã được xóa án tích); Ngày 10/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (Đã được xóa án tích - Điều 70 Bộ luật Hình sự năm 2015).

Xét nhân thân bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy. Bản thân đã được cải tạo, giáo dục nhiều lần, tháng 01/2015 mới chấp hành xong hình phạt trở về địa phương nhưng không lấy đó làm bài học cho mình. Sau khi trở về địa phương bị cáo vẫn không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Khi thực hiện hành vi phạm tội này bị cáo đã có ý định trộm cắp tài sản từ trước, đã có sự chuẩn bị về công cụ phạm tội, lợi dụng sự sơ hở của người khác trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận về hành vi mình đã thực hiện. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Thành khẩn khai báo" được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ này.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Thành khẩn khai báo" quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Xử phạt bị cáo Nông Đức T với mức án từ 24 đến 30 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị về hình phạt trên là phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo thực hiện nên cần chấp nhận.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, căn cứ tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, làm gương cho người khác.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2009) quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng". Vì vậy bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash màu đỏ biển kiểm soát 11FS-7024, qua xác minh chiếc xe này là của ông Nông Thanh T, (Sinh năm 1959; Hộ khẩu thường trú: Tổ MM, thị trấn TT, huyện NB, tỉnh Cao Bằng) mua lại với chị Chu Thị H (Sinh năm 1978; Hộ khẩu thường trú: Tổ HT, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng). Việc mua bán có xác nhận của chính quyền địa phương, sau đó ông T cho con trai là Nông Đức T sử dụng làm phương tiện đi lại.

- Đối với 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đen đỏ, biển kiểm soát 11KM-088.32, số khung: 0610GY374917, số máy: G3D4E393024, qua xác minh chiếc xe này là của anh Hoàng Thanh T, sinh năm 1996; Hộ khẩu thường trú: BD, DM, TK, Cao Bằng.

Xác định việc trả lại tài sản không ảnh hưởng đến việc truy tố, xét xử. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã ra quyết định xử lý vật chứng số 01, ngày 17/11/2017 trả lại tài sản cho chủ sở hữu gồm:

- 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đen đỏ, biển kiểm soát 11KM – 088.32, số khung: 0610GY374917, số máy: G3D4E393024 cho bị hại là anh Hoàng Thanh T, sinh năm 1996, hộ khẩu thường trú: BD, DM, TK, Cao Bằng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash màu đỏ biển kiểm soát 11FS-7024, số khung: 050206000, số máy 206000 và 01 giấy đăng ký xe mô tô số 0000989 mang tên Chu Thị H cho chủ sở hữu là ông Nông Thanh T, sinh năm 1959, hộ khẩu thường trú: Tổ MM, thị trấn TT, huyện NB, tỉnh Cao Bằng.

Thanh kim loại lục giác và tay công chữ T qua đấu tranh T khai nhận mua về mục đích dùng làm công cụ phá khóa xe máy, nhưng chưa sử dụng để trộm cắp thì bị bắt giữ.

Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đen đỏ, biển kiểm soát 11KM – 088.32, số khung: 0610GY374917, số máy: G3D4E393024 (Hà Văn C mượn đi và bị mất). Quá trình điều tra đã thu hồi được tài sản và xác định chủ sở hữu là Hoàng Thanh T (Sinh năm 1996; Hộ khẩu thường trú: BD, DM, TK, Cao Bằng). Cơ quan Công an đã tiến hành trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu theo biên bản trả lại tài sản ngày 22/11/2017. Xét thấy việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu của cơ quan Công an là đúng theo quy định tại Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 1999. Tại phiên tòa người bị hại Hoàng Thanh T vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt, đã nhận lại tài sản và

không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết về bồi thường.

Còn đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash màu đỏ biển kiểm soát 11FS-7024, số máy 206000; số khung 050206000 và 01(Một) đăng ký xe mô tô số 0000989 mang tên Chu Thị H. Qua xác minh chiếc xe là của ông Nông Thanh T - bố đẻ bị cáo (Sinh năm 1959; Hộ khẩu thường trú: Tổ MM, thị trấn TT, huyện NB, tỉnh Cao Bằng). Cơ quan Công an đã tiến hành trả lại xe cho chủ sở hữu theo biên bản trả lại tài sản ngày 22/11/2017. Xét thấy việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu của cơ quan Công an là đúng theo quy định tại Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa ông Nông Thanh T vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt, đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về bồi thường.

- Người có quyền lợi liên quan Hà Văn C vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng, xử lý vật chứng: Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án hiện nay đang tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 28/11/2017 gồm:

- 01 (Một) thanh kim loại hình lục giác dài khoảng 8cm được mài dẹt một đầu;

- 01 (Một) tay công chữ T bằng kim loại, kích thước tay cầm 18cm, dài 28 cm, tay cầm màu đen, đầu có lỗ hình lục giác;

Đối với thanh kim loại lục giác và tay công chữ T bị cáo khai mua về mục đích dùng làm công cụ phá khóa xe máy, nhưng chưa sử dụng để trộm cắp thì bị bắt giữ. Mặc dù bị cáo chưa sử dụng những công cụ trên để thực hiện hành vi phạm tội ở vụ án này nhưng ý thức và mục đích của bị cáo là để làm công cụ phá khóa xe máy. Xét thấy đây là vật chứng vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) chìa khóa xe máy Yamaha, chuỗi nhựa màu xám đen. Đây là chiếc chìa khóa bị cáo phô trương từ chìa khóa xe của T khi mượn xe T, bị cáo đã sử dụng chìa khóa đó để mở khóa lấy trộm xe, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội (Vật chứng vụ án) cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo Nông Đức T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nông Đức T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2009) đối với bị cáo Nông Đức T.

2. Xử phạt: Bị cáo Nông Đức T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 25/10/2017.

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại Hoàng Thanh T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về bồi thường.

- Người có quyền lợi liên quan Nông Thanh T và Hà Văn C không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) thanh kim loại hình lục giác dài khoảng 8cm được mài dẹt một đầu;

+ 01 (Một) tay công chữ T bằng kim loại, kích thước tay cầm 18cm, dài 28cm, tay cầm màu đen, đầu có lỗ hình lục giác;

+ 01 (Một) chìa khóa xe máy Yamaha, chuỗi nhựa màu xám đen.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2017.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

Bị cáo Nông Đức T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người bị hại vắng mặt (Có lý do) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

- Người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa (Có lý do) có quyền kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thúy Hằng

